

Số: 2177/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận các tập thể, cá nhân
là điển hình tiên tiến ngành tài nguyên và môi trường giai đoạn 2016 - 2018**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và biểu dương 31 tập thể và 41 cá nhân là điển hình tiên tiến ngành tài nguyên và môi trường giai đoạn (2016-2018) vì đã có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua yêu nước (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu VT, Vụ TĐKTTT.T/53.

ca *[Signature]*

BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Hà

DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN
ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN
NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2016-2018
(Kèm theo Quyết định số: 2177/QĐ-BTNMT ngày 05 tháng 7 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. Tập thể:

1. Vụ Pháp chế, Bộ Tài nguyên và Môi trường.
2. Thanh tra, Bộ Tài nguyên và Môi trường.
3. Vụ Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tổng cục Quản lý đất đai.
4. Phòng Dự báo Khí tượng thủy văn, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Tổng cục Khí tượng Thủy văn.
5. Trung tâm kiểm định chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.
6. Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.
7. Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.
8. Phòng Đào tạo, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh.
9. Phòng Kiến tạo và Địa mạo, Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản.
10. Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu.
11. Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường miền Nam.
12. Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội.
13. Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng.
14. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh.
15. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu.
16. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam.
17. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.
18. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang.
19. Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hải Dương.
20. Phòng Khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng.
21. Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.
22. Chi cục Bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.
23. Thanh tra, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An.

24. Văn phòng Đăng ký đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa.
25. Văn phòng, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai.
26. Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh.
27. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.
28. Chi cục Bảo vệ Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang.
29. Chi cục Bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau.
30. Văn phòng Đăng ký đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.
31. Chi cục Quản lý đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang.

II. Cá nhân:

1. Ông Trần Bình Trọng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ.
2. Ông Lê Thanh Khuyến, Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai.
3. Ông Hoàng Văn Thúc, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường.
4. Phạm Anh Cường, Cục trưởng Cục Bảo tồn đa dạng sinh học, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường.
5. Ông Dương Văn Khánh, Điều hành Trung tâm Quan trắc khí tượng thủy văn, Tổng cục Khí tượng Thủy văn.
6. Ông Trần Duân, Đoàn trưởng Đoàn Địa chất III-Liên đoàn Bản đồ Địa chất miền Nam, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.
7. Ông Nguyễn Công Minh, cán bộ Đoàn Quy hoạch biển, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên-môi trường Biển khu vực phía Bắc, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam.
8. Ông Nguyễn An Giang, Phó Trưởng phòng Kế hoạch-Kỹ thuật, Đoàn Đo đạc biển miền Bắc, Trung tâm Trắc địa và Bản đồ Biển, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam.
9. Ông Hoàng Thế Dũng, Trưởng phòng Biên giới trên đất liền, Trung tâm Biên giới và Địa giới, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.
10. Ông Bùi Du Dương, Trưởng ban Quan trắc giám sát tài nguyên nước, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.
11. Ông Bùi Trần Vượng, Phó Liên đoàn trưởng, Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Nam, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.
12. Ông Hoàng Anh Huy, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

13. Bà Ngô Thị Thúy Hương, Phó Giám đốc Trung tâm Karst và Di sản địa chất, Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản.
14. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương, Trưởng phòng Khoa học, Đào tạo, Hợp tác quốc tế và Tạp chí, Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ.
15. Bà Huỳnh Thị Lan Hương, Phó Viện trưởng Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu.
16. Ông Lê Đức Trung, Chánh Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.
17. Ông Hồ Văn Trang, Giám đốc Xí nghiệp 301, Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường miền Nam.
18. Ông Phạm Quốc Ka, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng.
19. Ông Vũ Văn Hưng, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định.
20. Ông Trịnh Xuân Ba, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình.
21. Ông Đỗ Minh Hải, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.
22. Ông Phạm Danh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương.
23. Ông Hồ Văn Phú, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang.
24. Ông Phạm Quốc Nam, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.
25. Ông Nguyễn Hữu Nghĩa, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội.
26. Ông Nguyễn Ngọc Sơn, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh.
27. Ông Tạ Hồng Minh, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hải Dương.
28. Ông Nguyễn Thế Giang, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.
29. Ông Phan Hiền, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.
30. Ông Trần Thanh Hà, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam.
31. Ông Lương Thanh Bình, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai.

32. Ông Võ Minh Tâm, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp.
33. Ông Nguyễn Văn Tin, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang.
34. Bà Đặng Thị Bích Ngọc, Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội, Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội.
35. Ông Hoàng Trọng Nghĩa, Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định.
36. Ông Lê Hải Điệp, Phó Trưởng phòng Quy hoạch, Kế hoạch, giao đất, Chi cục Quản lý đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng.
37. Ông Ngô Tiến Đức, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Thọ.
38. Ông Nguyễn Xuân Toàn, Trưởng phòng Khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Thọ.
39. Bà Nguyễn Thị Minh, Phó Trưởng phòng Thí nghiệm, Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An.
40. Ông Lê Hữu Phú, Trưởng phòng Tài nguyên nước và Khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp.
41. Ông Nguyễn Thanh Bình, Thanh tra viên, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang./.

